

CÔNG VĂN BẢN
Ngày: 10.11.23
Vào sổ số: 1195
Chuyển đơn vị:

Kg. Hiệu trưởng

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1802 /QLCL-QLKĐCLGD
V/v cử người dự sát hạch kiểm định
viên năm 2023 của Bộ GDĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2023

1/C:
- Thông thành tư KT và
DBCL
- Website trường

Kính gửi:

- Các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục¹;
- Các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm²;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện quy định tại Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT ngày 10/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm, Quyết định số 3340/QĐ-BGDĐT ngày 24/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tổ chức thi sát hạch kiểm định viên và Kế hoạch số 1765/KH-BGDĐT ngày 24/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức sát hạch kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm, Cục Quản lý chất lượng (QLCL) là đơn vị chủ trì tổ chức Kỳ thi sát hạch kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm.

Năm 2023, theo kế hoạch, Cục sẽ tổ chức sát hạch 01 kỳ sát hạch kiểm định viên tại Hà Nội với số lượng khoảng 500 người tham gia sát hạch, dự kiến vào ngày 09/12/2023 từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho người đến từ các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, các tổ chức kiểm định, cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục đại học và tổ chức có liên quan.

Để đảm bảo số lượng người dự sát hạch phù hợp với các điều kiện thực tế và đáp ứng được nguyện tắc khách quan, công bằng, Cục QLCL đề nghị các cơ sở giáo dục đại học, các trường cao đẳng sư phạm và tổ chức kiểm định lựa chọn và cử người tham dự sát hạch phù hợp, cụ thể như sau:

- Mỗi cơ sở giáo dục đại học và trường cao đẳng sư phạm cử: 02 người (01 chính thức và 01 dự bị); Mỗi đại học quốc gia và đại học vùng cử 15 người chính thức.
- Mỗi tổ chức kiểm định cử 12 người (10 chính thức và 02 dự bị).
- Người dự sát hạch phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục I Thông báo sát hạch kiểm định viên gửi kèm theo Công văn này.

Văn bản lựa chọn và cử người bảo đảm các yêu cầu theo quy định gửi

¹ Gồm 07 tổ chức trong danh sách kèm theo công văn.
² Gồm có 278 cơ sở giáo dục đại học và 5 đại học Quốc gia, đại học vùng; 23 trường cao đẳng sư phạm

trước ngày 23/11/2023 về Cục QLCL, Bộ GDĐT qua Trung tâm Khảo thí Quốc gia và đánh giá chất lượng giáo dục, Tầng 3 Tòa nhà 8C, số 30 Tạ Quang Bửu, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: 0968733726 (chuyên viên Phan Thị Linh), Email: khaothidanhgiaquocgia@moet.gov.vn.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (dê b/c);
- TT. Hoàng Minh Sơn (dê b/c);
- Lưu: VT, QLKDCLGD.



CỤC TRƯỞNG

Huỳnh Văn Chương

Số 1777/TB-QLCL

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO
Tổ chức sát hạch kiểm định viên năm 2023

Thực hiện Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định về kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm, Quyết định số 3340/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tổ chức thi sát hạch kiểm định viên và Kế hoạch số 1765/KH-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Bộ GDĐT về sát hạch kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm năm 2023, Cục Quản lý chất lượng (QLCL) thông báo tổ chức sát hạch kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm năm 2023, cụ thể như sau:

I. Điều kiện đối với người đăng ký tham dự sát hạch

1. Người đăng ký dự sát hạch cần đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT.

2. Những người thuộc một trong những trường hợp sau đây không được đăng ký sát hạch:

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc đã bị kết án mà chưa được xoá án tích; Đang phải chấp hành biện pháp cưỡng chế đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;

- Đang trong thời gian bị áp dụng hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên (đối với người dự tuyển là cán bộ, công chức, viên chức).

II. Dự kiến quy mô tổ chức sát hạch năm 2023

Cục QLCL tổ chức sát hạch kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm (sau đây gọi tắt là kỳ thi) với số lượng khoảng 500 người (sau đây gọi chung là ứng viên) theo chỉ tiêu được phân bổ cho các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức kiểm định trong nước, cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục đại học và đơn vị hữu quan.

III. Thời gian và địa điểm sát hạch

1. Thời gian: Dự kiến thi vào ngày 09/12/2023, làm thủ tục dự thi và phổ biến quy chế thi vào ngày 08/12/2023.

2. Địa điểm: Tổ chức tại Hà Nội.

Thời gian chi tiết kỳ thi và địa điểm thi cụ thể sẽ thông báo đến từng ứng viên đủ điều kiện đăng ký dự tuyển qua email.

IV. Hồ sơ, nội dung và hình thức sát hạch, cấu trúc định dạng đề thi và

danh mục tài liệu tham khảo

1. Hồ sơ đăng ký dự sát hạch

Các ứng viên đăng ký hồ sơ dự thi trực tuyến và gửi hồ sơ (bản giấy) về Cục QLCL qua Trung tâm Khảo thí Quốc gia và đánh giá chất lượng giáo dục, cụ thể như sau:

a) Đăng ký hồ sơ dự thi trực tuyến: Các ứng viên đăng ký hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ sau đây: <https://forms.gle/vPb1vUMX6SsxCAoy5>

Các ứng viên chuẩn bị bản scan (định dạng pdf) hoặc tệp hình ảnh (định dạng jpg) các tài liệu sau đây từ bản gốc để đưa vào link đăng ký hồ sơ:

- Sơ yếu lý lịch (Phụ lục số V, Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT, được gửi kèm Thông báo này) có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức nơi công tác hoặc của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi thường trú đối với người dự tuyển không còn làm việc tại cơ quan, tổ chức tính đến thời điểm dự tuyển;

- Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiêm định viên theo Thông tư Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT hoặc Chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo kiêm định viên kiêm định chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp theo Thông tư 18/2013/TT-BGDĐT;

- Bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ;

- Ảnh màu cỡ 3x4 cm theo kiểu ảnh chứng minh nhân dân được chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

b) Các ứng viên gửi các giấy tờ sau đây về Cục QLCL:

- Sơ yếu lý lịch (Phụ lục số V, Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT, được gửi kèm Thông báo này) có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức nơi công tác hoặc của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi thường trú đối với người dự tuyển không còn làm việc tại cơ quan, tổ chức tính đến thời điểm dự tuyển.

- Bản sao có công chứng/chứng thực giấy chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiêm định viên.

Các ứng viên để giấy tờ vào Bì thư và ghi rõ: *Hồ sơ dự thi sát hạch kiêm định viên của [tên ứng viên]*, gửi về địa chỉ: Trung tâm Khảo thí Quốc gia và đánh giá chất lượng giáo dục, Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Địa chỉ: Số 30 Tạ Quang Bửu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

2. Nội dung và hình thức sát hạch

Nội dung và hình thức sát hạch (thực hiện theo Điều 10, Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT) bao gồm 02 Phần thi như sau:

a) Phần lý thuyết

- Thời gian làm bài: 60 phút. Tổng điểm của bài thi là 100 (một trăm) điểm (tính theo thang điểm 100).

- Hình thức sát hạch: Trắc nghiệm khách quan, ứng viên làm bài thi trên giấy.
- Nội dung sát hạch: Tổng quan về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục; hệ thống bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục; hệ thống bảo đảm chất lượng và vận hành chương trình đào tạo; tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo; quy định về kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm.
- Ứng viên không được mang tài liệu vào phòng thi. Ứng viên chỉ được làm bài thi trên giấy thi do Hội đồng thi chuẩn bị. Sau khi hoàn thành bài thi, nộp bài làm và đề thi cho giám thị trước khi rời phòng thi.

b) Phần thực hành

- Thời gian làm bài: 120 phút. Tổng điểm của bài thi là 100 (một trăm) điểm (tính theo thang điểm 100).

- Hình thức sát hạch: Tự luận, ứng viên thực hiện làm bài thi trên máy vi tính. Ứng viên soạn thảo trực tiếp bài làm trên máy vi tính đã được Hội đồng sát hạch chuẩn bị. Sau khi hoàn thành bài thi, lưu vào thư mục nộp bài, in và ký nộp cho giám thị.

- Nội dung sát hạch: vận dụng các kiến thức, kỹ năng cơ bản trong kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo vào làm bài tập tình huống.

- Ứng viên không được mang tài liệu vào phòng thi. Ứng viên chỉ được sử dụng tài liệu là các tài liệu được cài đặt sẵn trong máy tính để tham khảo trong quá trình làm bài: quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng trường đại học, cao đẳng; quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học; bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo; hướng dẫn tự đánh giá, hướng dẫn đánh giá ngoài cơ sở giáo dục đại học; hướng dẫn tự đánh giá, hướng dẫn đánh giá ngoài chương trình đào tạo; báo cáo tự đánh giá,...

3. Cấu trúc, định dạng đề thi và danh mục tài liệu tham khảo

a) Cấu trúc định dạng đề thi

Phụ lục 2 kèm theo Thông báo này.

b) Danh mục tài liệu tham khảo

Phụ lục 3 kèm theo Thông báo này.

V. Các bước thực hiện sát hạch

1. Ứng viên đăng ký hồ sơ online và gửi bản gốc hồ sơ về Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo qua Trung tâm Khảo thí Quốc gia và đánh giá chất lượng giáo dục.

Các ứng viên thực hiện việc đăng ký hồ sơ và nộp bản gốc theo Mục IV.1 của Thông báo này và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ đã nộp.

2. Xét duyệt hồ sơ và công bố danh sách

Cục QLCL xét duyệt và công bố danh sách những ứng viên đủ điều kiện dự tuyển trên trang thông tin điện tử của Cục QLCL; trên trang thông tin điện tử của Bộ GDĐT và gửi qua email cho ứng viên dự tuyển.

3. Tổ chức sát hạch kiểm định viên

Cục QLCL tổ chức sát hạch kiểm định viên theo quy định tại Quyết định số 3340/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tổ chức sát hạch kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm.

4. Xác định điểm thi và người trúng tuyển

Căn cứ Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT:

- Xác định điểm thi: Phần lý thuyết đạt từ 80 (tám mươi) điểm trở lên, phần thực hành đạt từ 70 (bảy mươi) điểm trở lên, theo thang điểm 100, làm tròn đến 0,25 điểm.

- Xác định người trúng tuyển: Ứng viên phải thực hiện đầy đủ cả 02 phần thi, có Phần lý thuyết đạt từ 80 (tám mươi) điểm trở lên, phần thực hành đạt từ 70 (bảy mươi) điểm trở lên mới được Hội đồng sát hạch kiểm định viên xem xét xác định đạt yêu cầu.

- Không bảo lưu kết quả bài thi cho các kỳ sát hạch lần sau.

5. Thông báo kết quả và phúc khảo

- Công khai kết quả sát hạch tại Cục QLCL và trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo sau 20 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức sát hạch.

- Nhận đơn phúc khảo kết quả sát hạch kiểm định viên (nếu có) trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày công bố kết quả.

- Tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo.

- Ra quyết định công nhận kết quả ứng viên đạt yêu cầu trong kỳ sát hạch kiểm định viên trong thời hạn 10 ngày làm việc.

6. Cấp thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục

Cục QLCL thực hiện quy định tại Điều 14 Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT, thực hiện việc cấp thẻ sau 15 ngày kể từ ngày ra quyết định công nhận kết quả sát hạch kiểm định viên.

V. Một số điểm cần lưu ý

1. Thời gian đăng ký online và nhận hồ sơ qua email

Từ ngày 08/11/2023 đến hết ngày 23/11/2023. Thời hạn nhận hồ sơ qua email: 17h00 ngày 24/11/2023.

2. Thời hạn công bố danh sách những ứng viên đủ điều kiện dự tuyển

Cục QLCL công bố danh sách tại trụ sở Cục QLCL và trên Cổng thông tin

điện từ của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 28/11/2023

3. Thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra, sát hạch

Thời gian thi và địa điểm cụ thể của các phòng thi sẽ được thông báo qua email tới các ứng viên trước ngày dự tuyển ít nhất 5 ngày.

Mọi thông tin chi tiết, đề nghị xem trên Công thông tin điện tử của Cục Quản lý chất lượng (www.vqa.moet.gov.vn) hoặc liên hệ qua Trung tâm Khảo thí Quốc gia và đánh giá chất lượng giáo dục, Tầng 3 Tòa nhà 8C, số 30 Tạ Quang Bửu, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: 0968733726 (chuyên viên Phan Thị Linh), Email: khaothidanhgiaquocgia@moet.gov.vn.

Lưu ý: Tất cả các thông tin về kỳ sát hạch kiểm định viên sẽ được thông báo qua email đến các ứng viên đã nộp hồ sơ. Vì vậy, đề nghị ứng viên kiểm tra email thường xuyên sử dụng để thuận tiện cho việc liên lạc, thông báo thông tin của kỳ sát hạch. Trường hợp tới ngày 28/11/2023 mà ứng viên không nhận được email thông báo, đề nghị liên lạc theo số điện thoại và email trên đây để được giải quyết.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c).
- TTr. Hoàng Minh Sơn (để b/c).
- 07 tổ chức KĐCLGD trong nước;
- Các cơ sở giáo dục đại học và CĐSP;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, QLKĐCLGD.



CỤC TRƯỞNG

Huỳnh Văn Chương

Phụ lục 1

(Ban hành kèm theo Thông báo số ~~14/22~~.../TB-QLCL ngày ~~07~~/11/2023 của Cục QLCL)

**PHỤ LỤC MẪU SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA NGƯỜI THAM DỰ SÁT HẠCH KIỂM ĐỊNH VIÊN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. THÔNG TIN CHUNG

Ảnh mẫu
(3x4 cm)

- Họ và tên (viết chữ in hoa có dấu):
- Sinh ngày: ... tháng ... năm ...
- Giới tính (nam, nữ):
- Quê quán:
- Số căn cước công dân (chứng minh nhân dân): ... ngày cấp:..., nơi cấp:.....
- Chỗ ở hiện nay:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ:
- Chức danh, trình độ:
- Địa chỉ đơn vị công tác hiện nay:
- Điện thoại liên lạc:
- Email:

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ CÔNG TÁC

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- Chuyên ngành đào tạo đại học:
- Chuyên ngành đào tạo sau đại học:
- Lĩnh vực, sở trường công tác:
- Khen thưởng:
- Kỷ luật:
- Tình trạng sức khỏe:
- Các khóa đào tạo, bồi dưỡng về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục đã tham gia:

TT	Tên khoá đào tạo, bồi dưỡng	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng		Đơn vị đào tạo, bồi dưỡng	Văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận được cấp
		Từ	Đến		
1.					
2.					
...					

9. Hoạt động bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục đã tham gia:

10. Quá trình công tác:

TT	Nội dung và nơi làm việc	Thời gian		Ghi chú
		Từ	Đến	
1.				
2.				
...				

11. Tổng thời gian làm việc trong ngành giáo dục: ... năm.

12. Thời gian là giảng viên cơ sở giáo dục đại học hoặc cao đẳng sư phạm: ... năm.

13. Thời gian làm cán bộ quản lý trong lĩnh vực giáo dục đại học hoặc cao đẳng sư phạm: ... năm.

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thực, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận

(Chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng cơ quan, tổ chức nơi làm việc hoặc của chính quyền địa phương nơi cư trú)

..., ngày...tháng...năm 2023.

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo Thông báo số 1.433/TB-QLCL ngày 07/11/2023 của Cục QLCL)

NỘI DUNG, CẤU TRÚC, ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI

1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Thông tư số 14/2022 TT-BGDĐT ngày 10/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm;
- Căn cứ Quyết định số 3340/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về tổ chức sát hạch kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm và Kế hoạch sát hạch kiểm định viên số 1765/KH-BGDĐT ngày 24/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Nội dung thi

STT	Phần thi	Chủ đề đánh giá
1	Lý thuyết	Nội dung đánh giá thuộc 04 phần: (i) Tổng quan về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục; (ii) Hệ thống bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục, hệ thống bảo đảm chất lượng và vận hành chương trình đào tạo; (iii) Tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo; (iv) Quy định về kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm.
2	Thực hành	Nội dung đánh giá bao gồm vận dụng các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các tình huống của kiểm định viên trong hoạt động đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo.

3. Cấu trúc, định dạng và thời gian thi.

3.1. Phần thi lý thuyết: Thời gian làm bài thi là 60 phút.

Cấu trúc: Đề thi gồm 40 câu đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng các nội dung thuộc 04 phần nêu trên.

Định dạng: Các câu hỏi thi đều có chung dạng thức trắc nghiệm khách quan, bao gồm: câu dẫn và 04 lựa chọn để thí sinh lựa chọn, trong đó chỉ có 01 lựa chọn đúng (đáp án), 03 lựa chọn còn lại là các lựa chọn sai.

- Điểm của phần thi lý thuyết được quy về thang điểm 100 (một trăm điểm); trong đó, mỗi câu trả lời đúng bài thi Phần lý thuyết được 2,5 điểm.

- Đề thi và phiếu trả lời trắc nghiệm được thiết kế trên giấy.

3.2. Phần thi thực hành: Thời gian làm bài thi là 120 phút.

Cấu trúc: Đề thi gồm 03 câu vận dụng các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các tình huống của kiểm định viên trong hoạt động thẩm định báo cáo tự đánh giá; đánh giá

ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo.

Định dạng: Các câu hỏi thi đều có chung dạng thức tự luận.

- Điểm của phần thi thực hành được quy về thang điểm 100 (một trăm điểm).
- Làm bài thi trên máy tính được cung cấp.

LƯU Ý: Thí sinh không được mang tài liệu vào phòng thi.

Phụ lục 3.

(Ban hành kèm theo Thông báo số ~~177~~ /TB-QLCL ngày 31/11/2023)

CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẢO ĐẢM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

TT	Loại văn bản và số hiệu	Trích yếu nội dung	Nơi ban hành	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
A. CƠ SỞ GIÁO DỤC					
1.	Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT	Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	19/5/2017	04/7/2017
2.	Công văn số 766/QLCL-KĐCLGD	Hướng dẫn tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học	Cục Quản lý chất lượng	20/4/2018	20/4/2018
3.	Công văn số 767/QLCL-KĐCLGD	Hướng dẫn đánh giá ngoài cơ sở giáo dục đại học	Cục Quản lý chất lượng	20/4/2018	20/4/2018
4.	Công văn số 1668/QLCL-KĐCLGD	Hướng dẫn đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục (mốc chuẩn)	Cục Quản lý chất lượng	31/12/2019	31/12/2019
5.	Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT	Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo	28/12/2012	15/12/2013
6.	Công văn số 1480/KTKĐCLGD-KĐDH	Hướng dẫn đánh giá ngoài trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	Cục Quản lý chất lượng	29/8/2014	29/8/2014
7.	Công văn số 462/KTKĐCLGD-KĐDH	Hướng dẫn tự đánh giá trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	Cục Quản lý chất lượng	09/5/2013	09/5/2013
8.	Công văn số 528/KTKĐCLGD-KĐDH	Hướng dẫn tìm thông tin, minh chứng theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường cao đẳng	Cục Quản lý chất lượng	23/5/2013	23/5/2013

TT	Loại văn bản và số hiệu	Trích yếu nội dung	Nơi ban hành	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
B. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO					
9.	Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT	Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo	29/11/2013	13/01/2014
10.	Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT	Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	14/3/2016	29/4/2016
11.	Thông tư số 33/2014/TT-BGDĐT	Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo điều dưỡng trình độ đại học, cao đẳng	Bộ Giáo dục và Đào tạo	02/10/2014	18/11/2014
12.	Thông tư số 23/2011/TT-BGDĐT	Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình giáo dục sư phạm kỹ thuật công nghiệp trình độ đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	06/6/2011	25/7/2011
13.	Thông tư số 49/2012/TT-BGDĐT	Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo giáo viên trung học phổ thông trình độ đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	12/12/2012	01/02/2013
14.	Thông tư 02/2020/TT-BGDĐT	Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm	Bộ Giáo dục và Đào tạo	05/02/2020	23/3/2020

TT	Loại văn bản và số hiệu	Trích yếu nội dung	Nơi ban hành	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
15.	Thông tư 39/2020/TT-BGDĐT	Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	09/10/2020	25/11/2020
16.	Công văn số 1074/KTKĐCLGD-KĐDH	Hướng dẫn chung về sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của GDĐH	Cục Quản lý chất lượng	28/6/2016	28/6/2016
17.	Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD	Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo	Cục Quản lý chất lượng	31/20/2020	31/12/2020
18.	Công văn số 774/QLCL-KĐCLGD	Điều chỉnh một số phụ lục Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD	Cục Quản lý chất lượng	10/6/2021	10/6/2021
19.	Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD	Hướng dẫn đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (mốc chuẩn)	Cục Quản lý chất lượng	31/12/2019	31/12/2019
20.	Công văn số 756/QLCL-KĐCLGD	Tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm	Cục Quản lý chất lượng	21/5/2020	21/5/2020
C. CÁC VĂN BẢN KHÁC					
21.	Luật số 08/2012/QH13	Luật Giáo dục đại học	Quốc hội	18/6/2012	01/01/2013
22.	Luật số 34/2018/QH14	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13	Quốc hội	19/11/2018	01/7/2019
23.	Luật số 43/2019/QH14	Luật Giáo dục	Quốc hội	14/6/2019	01/7/2020

TT	Loại văn bản và số hiệu	Trích yếu nội dung	Nơi ban hành	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
24.	Quyết định số 1982/QĐ-TTg	Khung trình độ Quốc gia Việt Nam	Thủ tướng chính phủ	18/10/2016	18/10/2016
25.	Quyết định số 78/QĐ-TTg	Chương trình phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022 - 2030	Thủ tướng chính phủ	14/01/2022	14/01/2022
26.	Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT	Quy chế đào tạo trình độ đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	18/3/2021	03/5/2021
27.	Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT	Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	22/6/2021	07/8/2021
28.	Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT	Quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	28/12/2012	15/02/2013
29.	Thông tư số 14/2022/TT-BGDĐT	Quy định về kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm	Bộ Giáo dục và Đào tạo	10/10/2022	25/11/2022
30.	Công văn số 5578/BGDĐT-QLCL	Hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	13/12/2021	13/12/2021

Lưu ý:

- Ngoài nội dung các quy định liên quan trong các văn bản nêu trên, ứng viên tham khảo thêm mô hình kiểm định chất lượng của một số quốc gia trong khu vực ASEAN, Mỹ, Úc và các quốc gia có tổ chức kiểm định nước ngoài đã được cho phép hoạt động tại Việt Nam (Anh, Pháp, Đức);

- Các kỹ năng cần có của kiểm định viên./

